

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Lý Thị O, sinh năm 1957

Địa chỉ: số nhà 3, tổ 5, ấp 1, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

*Bị đơn:* Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1983

Bà Sên Thị T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: tổ 14, ấp 2, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Phạm Văn Q, bà Sên Thị T phải thanh toán cho bà Lý Thị O số tiền nợ 1.656.486.0000đ (Một tỷ sáu trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bà O có đơn yêu cầu thi hành án; nếu Ông Q, Bà T không thanh toán số tiền như thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

- Về án phí: Án phí dân sự hòa giải thành là 30.847.290đ (Ba mươi triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi đồng). Nguyên đơn bà Lý Thị O và bị đơn ông Phạm Văn Q, bà Sên Thị T mỗi bên phải chịu ½ án phí hòa giải thành là 15.423.645đ (Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm bốn mươi lăm đồng). Bà O là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định. Bà O nhận nộp thay phần án phí mà Ông Q, Bà T phải chịu là 15.423.645đ (Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm bốn mươi lăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Chi cục THA DS H. Định Quán;
- Lưu.

**Phạm Ngọc Quyền**